

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 34/2020/HS-ST
Ngày 23 tháng 6 năm 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Diên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Sỹ Lượng.
2. Ông Trần Thanh Hải.

- Thư ký phiên toà: Ông Hồ Xuân Quyền - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Đặng Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 6 năm 2020, tại nhà văn hóa UBND phường Hòa Hiếu, thị xã Thái Hoà. Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2020/QĐXXST-HS ngày 12/6/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trương Văn K, tên gọi khác: Không; sinh ngày 20 tháng 5 năm 1995, tại thị xã T, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm A, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn H, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; vợ: Trương Thị N, sinh năm 1996; con, có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/4/2017 bị Công an huyện N xử phạt hành chính số tiền 2.500.000đ (hai triệu, năm trăm nghìn đồng) về hành vi “Xâm hại hoặc thuê người khác xâm hại đến sức khỏe người khác”; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/5/2020 đến nay (có mặt).

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Chiến S, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Trú tại: Khối B, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 09/5/2020, Trương Văn K một mình đón xe khách đến khu vực cầu K thuộc xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây Trương Văn K tìm và mua được của một người đàn ông (K không biết tên, tuổi, địa chỉ) một gói ma túy (heroin) với giá 100.000đ (một trăm nghìn

đồng) được gói bằng gói ni lông trong suốt có kích thước (2x3)cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Sau đó K cất giấu gói ma túy vừa mua được vào bên trong túi quần đùi phía trước bên trái mà K đang mặc rồi đón xe khách về thị xã T. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi về đến khu vực khối K, phường H, thị xã T thì Trương Văn K xuống xe tìm nơi sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an thị xã T yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra tổ công tác Công an thị xã T đã phát hiện một gói ma túy có đặc điểm nêu trên được cất giấu trong túi quần đùi phía trước bên trái mà K đang mặc. Tổ công tác Công an thị xã T đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trương Văn K, thu giữ, niêm phong vật chứng và giải đối tượng về trụ sở Công an thị xã T để điều tra.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 09/5/2020, của Cơ quan CSĐT Công an thị xã T xác định: Số chất bột màu trắng thu giữ của Trương Văn K có khối lượng là 0,13g (không phải mười ba gam) sau khi đã loại bỏ bao bì.

Tại kết luận giám định số 646/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 15/5/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Trương Văn K gửi tới giám định là ma túy (Heroine).

Tại bản Cáo trạng số: 38/CT-VKS ngày 04 tháng 6 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Trương Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 - BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - BLHS: Xử phạt bị cáo Trương Văn K từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (18 x 10) cm, bên trong chứa vỏ giấy niêm phong và 0,07 gam ma túy (heroin) thu giữ của Trương Văn K (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo nhất trí về tội danh, mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 10 giờ 45 phút ngày 09 tháng 5 năm 2020, tại khối K, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An cùng vật chứng thu giữ được. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người chứng kiến trong quá trình điều tra và phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, từ đó đã xác định được: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 09 tháng 5 năm 2020, tại khối K, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An, Công an thị xã T đã bắt quả tang Trương Văn K tàng trữ 0,13g (không phải mười ba gam) ma túy (heroin) để sử dụng. Nên hành vi của bị cáo Trương Văn K đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tác hại cho sức khỏe của con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân gây ra nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của mình là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích để thoả mãn cơn nghiện của bản thân nên vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy việc đưa vụ án ra xét xử công khai lưu động kịp thời trong tháng hành động về phòng chống ma túy là cần thiết, góp phần trong công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương, đặc biệt là tội phạm về ma túy nên cần xét xử nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Công an huyện N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại hoặc thuê người khác xâm hại đến sức khỏe người khác” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tự răn đe, giáo dục, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, do đó cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Do đó cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án: Một phong bì thư hình chữ nhật kích thước 18cm x 10cm bên trong chứa bên trong chứa 0,07 gam ma túy (heroin) và vỏ giấy niêm phong thu

giữ của Trương Văn K (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định) cần tịch thu, tiêu huỷ theo điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS.

[6] Đối với người đàn ông đã bán ma tuý cho Trương Văn K tại khu vực cầu K vào ngày 09/5/2020, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không đủ cơ sở để xử lý.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - BLHS: Tuyên bố bị cáo Trương Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý”.

Xử phạt bị cáo Trương Văn K 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 09/5/2020.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS: Tịch thu, tiêu huỷ 01 phong bì thư hình chữ nhật kích thước 10cm x 18cm đã được niêm phong, bên trong có chứa 0,07 gam ma tuý (heroin) và vỏ giấy niêm phong thu giữ của Trương Văn K (số còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/6/2020 giữa Công an thị xã Thái Hoà và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Trương Văn K phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Văn Diên